

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 25 – 6 – 2020

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Lư Trường Tây

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Tuyền

Ông Nguyễn Văn Em

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phương Khánh – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 59/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoàng K, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: ấp V, xã T, huyện K, tỉnh H (có mặt).

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: ấp V, xã T, huyện K, tỉnh H.

Chỗ ở: ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Hoàng K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hoàng K và chị Nguyễn Thị H tự nguyện tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn ngày 07/3/2003 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh H.

Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc nhưng về sau vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn, không cùng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi làm cho cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc nên anh Nguyễn Hoàng K và chị Nguyễn Thị H đã ly thân từ năm 2013 cho đến nay nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: Có 02 người con tên Nguyễn Hoàng K (Giới tính: Nam), sinh ngày 10/9/2000 và Nguyễn Thị H (Giới tính: Nữ), sinh ngày 15/01/2005. Đối với Nguyễn Hoàng K đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, đối với Nguyễn Thị H đang sống với chị Nguyễn Thị H nên sau khi ly hôn anh Nguyễn Hoàng K đồng ý để chị Nguyễn Thị H được tiếp tục nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình tiến hành tố tụng, từ khi Tòa án thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn chị Nguyễn Thị H để tiến hành phiên họp, phiên hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng bị đơn đều vắng mặt không lý do nên Tòa án không ghi được lời khai của bị đơn cũng như bị đơn không thể hiện ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩ Thủy, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng K được ly hôn với chị Nguyễn Thị H. Về con chung chị Nguyễn Thị H được tiếp tục nuôi dưỡng Nguyễn Thị H. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Nguyễn Thị H đã được Tòa án triệu tập, thông báo hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn chị Nguyễn Thị H.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình về tranh chấp ly hôn”, căn cứ theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của anh Nguyễn Hoàng K tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống anh Nguyễn Hoàng K và chị Nguyễn Thị H phát sinh mâu thuẫn, từ đó vợ chồng thường bất đồng quan điểm, cự cãi, không hợp nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đã ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Tại phiên tòa, anh Nguyễn Hoàng K vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện được ly hôn với chị Nguyễn Thị H, cho thấy, nguyên nhân mâu thuẫn trong hôn nhân là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nhận thấy, yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Hoàng K là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Có 02 người con tên Nguyễn Hoàng K (Giới tính: Nam), sinh ngày 10/9/2000 và Nguyễn Thị H (Giới tính: Nữ), sinh ngày 15/01/2005. Đối với Nguyễn Hoàng K đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, đối với Nguyễn Thị H đang sống với chị Nguyễn Thị H. Xét thấy, từ khi vợ chồng ly thân, chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hoàng K cũng đồng ý để chị Hồng Tiếp tục nuôi dưỡng. Vì vậy, để không làm ảnh hưởng đến cuộc sống của Nguyễn Thị H, Hội đồng xét xử xét thấy, việc tiếp tục giao cho chị Nguyễn Thị H được nuôi dưỡng Nguyễn Thị H là phù hợp với các quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị H chưa yêu cầu anh Nguyễn Hoàng K cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Anh Nguyễn Hoàng K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị H vắng mặt không ghi được lời khai nên không xác định được khối tài sản chung, nợ chung của vợ chồng có hay không. Do đó, Hội đồng xét xử cần phải tách phần tài sản chung, nợ chung không giải quyết, nếu sau này các đương sự có yêu cầu khởi kiện kèm theo chứng cứ chứng minh thì sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Hoàng K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 51; Điều 53, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng K được ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H được tiếp tục nuôi dưỡng Nguyễn Thị H (Giới tính: Nữ), sinh ngày 15/01/2005. Chị Nguyễn Thị H chưa yêu cầu anh Nguyễn Hoàng K cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Anh Nguyễn Hoàng K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Anh Nguyễn Hoàng K và chị Nguyễn Thị H đều được thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho anh Nguyễn Hoàng K và chị Nguyễn Thị H thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Hoàng K phải

chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được chuyển từ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0000906, ngày 03/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

5. Nguyên đơn anh Nguyễn Hoàng K có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị đơn Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị đơn cư trú.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THA dân sự huyện Vị Thủy;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lư Trường Tây